TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày 12-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Hiếu

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Liên - Là Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT tham gia phiên tòa: Ông Trương Kim Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1966 tại Hải Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 17, khu phố CL, phường TĐH, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Nơi ở hiện nay: ấp 5, xã HP, huyện NT, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị L; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/10/2017 đến ngày 25/10/2017 được tại ngoại. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại*: Công ty trách nhiệm hữu hạn HĐN

Địa chỉ: Đường N3, khu công nghiệp NT 5, xã HP, huyện NT, tỉnh Đồng Nai

Người đại diện theo pháp luật: Ông Kim Chi H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Tuấn P, sinh năm 1994

Đại chỉ: thôn 15, xã HĐ, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk

Theo văn bản ủy quyền ngày 08/3/2018. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp 5, xã HP, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

+ Người làm chứng:

Anh Lê Thanh Q, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T là công nhân làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn HĐN, địa chỉ: khu công nghiệp NT 5, xã HP, huyện NT, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 15 giờ ngày 16/10/2017, tại Công ty trách nhiệm hữu hạn HĐN, T đi vào lò hơi của Công ty để xem ti vi thì thấy có một số bao đai ốc bằng thép để ở bên ngoài lò hơi không có ai trông coi nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Ngay lúc đó, T lấy 02 bao bên trong có chứa 985 đai ốc bằng thép nặng 53kg ném ra bụi cỏ bên ngoài hàng rào công ty trách nhiệm hữu hạn HĐN, đợi khi trời tối sẽ ra lấy mang đi tiêu thụ. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 73F1-127.75 chạy ra khỏi công ty và đến vị trí 02 bao đai ốc trong bụi cỏ bên ngoài hàng rào công ty để chở đi. Khi T đang lấy 02 bao đai ốc thì bị anh Lê Thanh Q là nhân viên bảo vệ Công ty HL đang trực tại Công ty trách nhiệm hữu hạn HĐN phát hiện bắt giữ giao cho Công an đồn khu công nghiệp NT lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển toàn bộ hồ ơ vụ án cùng tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NT để xử lý theo thẩm quyền.

Tang vật vụ án gồm: 985 đai ốc bằng thép nặng 53kg và một chiếc xe mô tô biển số 73F1-127.75

Tại bản kết luận định giá tài sản số 255/KLĐG- HĐĐG ngày 04/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện NT xác định: 53kg đai ốc bằng thép có giá trị là 3.940.000đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và Công ty trách nhiệm hữu hạn HĐN đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 21/CT.VKS-HS ngày 06/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện NT đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân

dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử có lợi cho bị cáo:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại và bị hại cũng không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 73F1-127.75 chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NT tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Bị cáo Hoàng Văn T không có ý kiến gì đối về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Văn T tại phiên tòa: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NT, Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của nguyên đơn dân sự, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/10/2017, tại Công ty trách nhiệm hữu hạn HĐN thuộc khu công nghiệp NT 5, xã HP, huyện NT, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Hoàng Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 bao đai ốc bằng thép trọng lượng 53kg của Công ty trách nhiệm hữu hạn HĐN có giá trị là 3.940.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố để kết luận bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng với khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015) như Cáo trạng

Viện kiểm sát nhân dân huyện NT đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo T nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Vì vậy, bị cáo phải nhận hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tài sản và điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên Tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do bị cáo có nhiều tính tiết giảm nhẹ và có nhân thân tốt, nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của hung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn HĐN và Công ty trách nhiệm hữu hạn HĐN không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 73F1-127.75 do bị cáo T sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NT tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về áp dụng pháp luật: Bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội và bị truy tố theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 nhưng đến ngày xét xử, Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật; tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội trộm cắp tài sản quy định khung hình phạt nhẹ hơn so với khung hình phạt quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo là có lợi cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/10/2017 đến ngày 25/10/2017).

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Công ty trách nhiệm hữu hạn HĐN và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Linh được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện NT;
- Công an huyện NT;
- Chi cục thi hành án DS huyện NT;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Lâm